

Bản án số: **27/2021/HS-ST**

Ngày: 18 - 5 - 2021

## NHÂN DANH

### NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

#### TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan và ông Vũ Đình Mạnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị May – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Ngoan – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**NGUYỄN TRÍ N** - Sinh năm 1984 tại thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu 3, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12.

Con ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1947 và bà Phạm Thị C (đã chết) (Ông Nguyễn Văn Nh được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba vào ngày 30/12/1973; Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì vào ngày 28/11/1977; Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất vào ngày 18/11/1982 và Huân chương kháng chiến hạng ba vào ngày 29/10/1985).

Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Có vợ là chị Trần Thị Th (đã ly hôn).

Tiền án: Bản án số 28/2016/HSST ngày 26/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo

N nộp tiền án phí HSST 200.000đ vào ngày 26/10/2016 và chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/4/2018.

Bản án số 49/2019/HSST ngày 29/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt 19 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo N nộp tiền án phí HSST 200.000đ vào ngày 18/10/2019 và chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/10/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 20/6/2001 bị Công an huyện Bình Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 41/QĐXPVPHC, phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

Ngày 09/3/2007 bị Công an huyện Bình Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐXPVPHC, phạt tiền 200.000đ về hành vi Đánh nhau. N đã chấp hành xong quyết định vào ngày 09/3/2007.

Ngày 20/6/2007 bị Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương ra Quyết định số 2249/QĐ-UBND áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi gây thương tích và gây rối trật tự công cộng. N đã chấp hành xong.

Ngày 02/12/2013 bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (theo thủ tục đơn giản) số 36/QĐXPVPHC, phạt tiền 750.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. N đã chấp hành xong quyết định vào ngày 03/12/2013.

Tạm giữ: Từ ngày 23/01/2021.

Tạm giam: Từ ngày 23/01/2021 đến nay tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương.

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

## **2/ Người làm chứng:**

+ Anh Nhữ Đình Q – Sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn ST, xã TH, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn M – Sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn PĐ, xã HK, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Vũ Đức Đ, sinh năm 1946.

Nơi cư trú: Thôn SC, xã TH, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

*Người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trí N là người nghiện ma túy. Sáng ngày 22/01/2021, N đi xe buýt đến ngã tư Ghẽ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy đá với số tiền là 300.000đ với mục đích sử dụng. Sau đó, N cất giấu số ma túy mua được vào trong túi áo khoác đang mặc rồi đi về nhà.

Đến sáng ngày 23/01/2021, anh Nhữ Đình Q (là bạn của N) đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không đeo biển kiểm soát đến nhà N chơi. Cả hai ngồi uống nước khoảng 20 phút thì N nói với anh Q chở đi chơi, anh Q đồng ý. Q điều khiển xe, N ngồi sau. Trên đường đi, N lấy gói ma túy ở túi áo khoác ra để kiểm tra và cầm ở tay trái. Đến khoảng 10 giờ 55 phút cùng ngày, khi anh Q và N đi đến ngõ 3 đường Phạm Ngũ Lão thuộc khu 3, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang phối hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ trên người N 01 túi nilon có nẹp cài viền màu xanh, kích thước (1 x 1) cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt, N khai nhận là ma túy đá.

Kiểm tra ở khu vực xung quanh phát hiện tại lòng đường trước cửa nhà số 11 ngõ 3 đường Phạm Ngũ Lão cách vị trí N bị bắt giữ khoảng 2m có 01 túi nilon trong suốt có nẹp cài viền màu xanh, kích thước (1 x 1) cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt (ngghi ngờ là ma túy) tuy nhiên N trình bày không biết gì về túi ma túy này và không biết là của ai. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong 02 gói ma túy trên. Ngoài ra, còn thu giữ 01 xe mô tô Honda Wave không đeo biển kiểm soát có số máy là JA39E1230912, số khung là RLHJA3912KY363709.

Tại Kết luận giám định số 111/KLGD-PC09 ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Trí N gửi đến giám định có khối lượng là 0,149g là ma túy, loại Methamphetamine, hoàn lại đối tượng sau giám định là 0,108g Methamphetamine kèm theo 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh.

Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu tại đường khu vực bắt giữ Nguyễn Trí N gửi đến giám định có khối lượng là 0,189g

là ma túy, loại Methamphetamine, hoàn lại đối tượng sau giám định là 0,156g Methamphetamine kèm theo 01 vỏ túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 26/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trí Nhân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trí N thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trí N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí N từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,108g Methamphetamine kèm theo 01 vỏ túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều

tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Trí N:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 10 giờ 55 phút ngày 23/01/2021, tại ngõ 3 đường Phạm Ngũ Lão, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Trí N có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,149g ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang phối hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, tại Bản án số 49/2019/HSST ngày 29/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang đã xác định bị cáo tái phạm, tại lần vi phạm này bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý do vậy đã đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên

tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và có bố để là ông Nguyễn Văn Nh được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang các hạng nhất, nhì, ba và Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người nghiện chất ma túy và có nhân thân xấu, có 02 tiền án về các tội liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của việc sử dụng chất ma túy nhưng vẫn tàng trữ nhằm mục đích sử dụng do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,108 gam Methamphetamine (mẫu vật được hoàn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 vỏ túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo N tại ngã tư Ghẽ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được người này là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave không đeo biển kiểm soát có số máy là JA39E1230912, số khung là RLHJA3912KY363709, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu tài sản là ông Vũ Đức Đ, sinh năm 1946 ở thôn SC, xã TH, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, ông Đ cho anh Q mượn xe để đi lại. Xác định chiếc xe không liên quan gì đến việc phạm tội của bị cáo N nên ngày 16/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Giang đã trả lại cho ông Đ chiếc xe nêu trên là phù hợp.

Đối với anh Nhữ Đình Q là người điều khiển chiếc xe mô tô không đeo biển kiểm soát chở N, quá trình điều tra xác định anh Q không liên quan và

không biết việc bị cáo N có cất giấu ma túy trong người nên không vi phạm pháp luật.

Đối với 0,189g ma túy, loại Methamphetamine thu giữ tại đoạn đường trước cửa nhà số 11 ngõ 3 đường Phạm Ngũ Lão, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương gần nơi bị cáo N bị bắt giữ, quá trình điều tra chưa làm rõ được là của ai nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang tiếp tục quản lý để điều tra, xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trí N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí N **05 (năm)** năm **04 (bốn)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/01/2021.

3. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,108g ma túy loại Methamphetamine và 01 vỏ túi nilon màu trắng viền màu xanh được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang (ghi mặt trước phong bì là M1 5.1).

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 14/5/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trí N phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Duy Hải**



Số: 02/2021/TB-TA

*Bình Giang, ngày 25 tháng 5 năm 2021*

**THÔNG BÁO  
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Nguyễn Trí N ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương **có thiếu sót** cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng số 04 từ trên xuống trang 01 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Bản án số: **27**/2021/HS-ST”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“Bản án số: **24**/2021/HS-ST”

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Duy Hải**